

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH LINH  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HSST  
Ngày 25/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Hoan**

- Các Hội thẩm nhân dân:

**Ông Nguyễn Văn Sơn**

**Bà Lê Thị Mỹ**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trương Hồng Quang** - Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh tham gia phiên tòa: Bà  
Phạm Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh  
Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2020/TLST- HS ngày  
29 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST -  
HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 09/01/1988. Nơi sinh: Huyện V, Quảng  
Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không;  
giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn:  
9/12; con ông Nguyễn Văn H ( Không rõ năm sinh, hiện nay còn sống hay đã chết);  
con bà Cao Thị H (Chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Quảng Trị từ  
ngày 01/9/2020 đến nay. Có mặt.

- *Người bị hại:*

Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1954, bà Trần Thị H, sinh năm: 1959;

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện V, Quảng Trị. Do ông Nguyễn Văn N làm  
đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền lập ngày 01/9/2020 tại UBND xã  
V). Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

- Bà Trần Thị Q, sinh năm: 1976

Trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Chị Trần Cao L, sinh năm: 1992

Trú tại: Số 51 P, khu phố A, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Vắng  
mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ  
án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 8 giờ ngày 30/8/2020, Nguyễn Văn N, sinh

ngày 09/1/1988; trú tại: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị, đi bộ từ nhà ông Cao Duy H là cậu ruột của N (Nơi N đang cư trú) ra ngoài cổng thì nhìn thấy 03 chiếc xe mô tô đang dựng ở hàng rào trước mặt nhà. N biết các xe mô tô này của thợ đến xây nhà cho anh Nguyễn Văn K là hàng xóm của ông H, những ngày trước N thấy họ đến làm và để xe ở đó. Khi đi bộ tới chỗ để 03 chiếc xe trên, N phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen, BKS 74L1-006.71 của ông Nguyễn Văn N; trú tại thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị có chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Quan sát xung quanh không có người, N tiến đến dùng tay mở khóa, nổ máy xe rồi điều khiển xe theo hướng Quốc lộ 1A, chạy vào thành phố Đ. Vì không có tiền đồ xăng để vào thành phố Đ. N bán xe, nên N tìm gặp chị Trần Cao L là em con dì ruột của N để mượn tiền thì gặp vợ chồng chị L ở trước siêu thị C rồi cùng về nhà L ở số 51 đường P, khu phố A, phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị. Đến 10 giờ cùng ngày thì N bị cơ quan Công an huyện Vĩnh Linh phát hiện và đưa về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số: 622/KLGĐTS ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Linh, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius có trị giá 5.606.000 đồng ( Năm triệu sáu trăm lẻ sáu nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số: 30/CT - VKS ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố ban đầu đối với bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm: Các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo đề nghị xử phạt tù 06 tháng đến 07 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 01/9/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không thay đổi, bổ sung thêm gì, không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS, bị cáo nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Linh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích chứng cứ buộc tội và gỡ tội đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Ngày 30/8/2020, đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại là ông Nguyễn Văn N, để lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius có trị giá còn lại là: 5.606.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, truy tố của Viện kiểm sát nhân dân đối với Nguyễn Văn N là có cơ sở, đúng người, đúng tội. HĐXX đồng tình với đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Làm cho người dân không an tâm trong quản lý tài sản, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, nghĩ cần có mức án thỏa đáng tương xứng với hành vi của bị cáo theo hướng cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian trong khoảng từ 06 tháng đến 09 tháng tù mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục trực tiếp đối với bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội đối với những kẻ chây lười lao động, nhưng lại muốn hưởng thụ bằng sức lao động của người khác.

[3]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[4]. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi xem xét hình phạt, HĐXX cân nhắc: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội và ăn năn hối cải về hành vi của mình; tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Vấn đề khác liên quan:

- Về Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt. Nay không có ý kiến gì, không xét.

[6] Về án phí, lệ phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giam 01/9/2020.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND H.Vĩnh Linh;
- CQCSĐT CA H. Vĩnh Linh;
- CC THADS H.Vĩnh Linh;
- VKSND T. Quảng Trị;
- TAND T.Quảng Trị
- Sở Tư pháp T. Quảng Trị;
- Lưu h/s, lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Đình Hoan**